TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HỒI** TỈNH KON TUM Số: 35/2019 /QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập- Tự Do- Hạnh Phúc** Ngọc hồi, ngày 16 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI, TỈNH KON TUM

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83,116, 117,118 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 98/2019/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Chị Phan Tấn Tường V, sinh Năm 1992

Địa chỉ :Tổ dân phố 2 thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum

- Anh Nguyễn Văn T; Sinh năm 1981

Địa chỉ: Tổ dân phố 2 thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ trên cơ sở nội dung đơn yêu cầu đề ngày 29/7/2019 của các đương sự và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thụ lý việc dân sự, người yêu cầu, yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn . Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Vào ngày 08/8/2019 Tòa án đã tiến hành kiểm tra, việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo đúng quy định của pháp luật tố tụng. Người yêu cầu vẫn giữ quan điểm là yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn, vì tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân có nhiều mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vậy yêu cầu Tòa án công nhận việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn .(Và yêu cầu Tòa án không hòa giải nữa, vì do công việc làm ăn xa, và họ đã sống ly thân)

[3] Về con chung: Chị Phan Tấn Tường V và anh Nguyễn Văn T thỏa thuận. Chị Phan Tấn Tường V tực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc hai con chung là: Nguyễn Phúc An N , sinh ngày: 29/9/2015 và Nguyễn Vi Nhật H, sinh ngày 04/4/2017 cho đến khi các con trưởng thành và tự lập được. Việc cấp dưỡng nuôi con chung chị V và anh T tự thỏa thuận. Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi, lại thăm nom chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản, cấm đoán.

Về tài sản chung**:** Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Xét thấy: Chị Phan Tấn Tường V và anh Nguyễn Văn T, quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Việc anh, chị thuận tình xin ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật. Vì vậy, chấp nhận yêu cầu của chị V và Anh T về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"

Đã hết thời hạn 07(Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Tấn Tường V và anh Nguyễn Văn T.

2. Về con chung: Chị Phan Tấn Tường V và anh Nguyễn Văn T thỏa thuận. Chị Phan Tấn Tường V tực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc hai con chung là: Nguyễn Phúc An N , sinh ngày: 29/9/2015 và Nguyễn Vi Nhật H, sinh ngày 04/4/2017 cho đến khi các con trưởng thành và tự lập được. Việc cấp dưỡng nuôi con chung chị V và anh T tự thỏa thuận.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi, lại thăm nom chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản, cấm đoán.

- Về tài sản chung:. Anh Nguyễn Văn T và chị Phan Tấn Tường V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm**:**

- Áp dụng Điều 144; 149 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 36, điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. anh Nguyễn Văn T và chị Phan Tấn Tường V mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Nay chị Phan Tấn Tường V tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Được đối trừ vào số tiền mà chị V đã nộp tạm ứng lệ phí sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2016/0000394, ngày 29/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
-Đương sự
-VKSND huyện Ngọc hồi
-THA dân sự huyện Ngọc hồi
-TAND tỉnh Kon Tum
-TAND cấp cao tại Đà Nẵng
-UBND thị trấn Plei Kần(nơi đăng ký kết hôn)
-Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hành